

Số: 72/BC-BMC

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021,  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022**

Kính gửi: Quý cổ đông.

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC ngày 01/08/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Căn cứ quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty được nêu tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Căn cứ vào kết quả SXKD đã đạt được trong năm 2021, nhận định tình hình thực tế về kinh tế thị trường, định hướng phát triển và khả năng thực hiện trong thời gian tới.

Nay, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 bao gồm các nội dung như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**1- Khái quát chung:**

Năm 2021 diễn ra trong bối cảnh quốc tế không thuận lợi, kinh tế của hầu hết các nước trên thế giới đều gặp khó khăn do dịch bệnh; chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn chưa chấm dứt; Biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp. Đặc biệt, dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh với biến thể delta diễn biến phức tạp đã tác động nặng nề đến đời sống kinh tế - xã hội các nước.

Trong nước ta, đặc biệt đợt bùng phát dịch lần thứ 4 (từ tháng 04/2021) đã tác động nặng nề đến tình hình kinh tế - xã hội cả nước, đặc biệt là khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam và các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP ước tính đạt 2,58%.

Đối với Đồng Tháp, kinh tế của Tỉnh đã bị tác động mạnh và gặp nhiều khó khăn. Đứng trước tình hình đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo thực hiện





đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ kép “vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội”. Tăng trưởng kinh tế của Tỉnh đã bị ảnh hưởng mạnh trong năm 2021, lần đầu tiên GRDP của Tỉnh có mức tăng trưởng âm (-1,76) sau nhiều năm. Năm 2021, Đồng Tháp đứng thứ 3 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, đứng đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

2- Khái quát tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2021:

a- Nhận xét đánh giá:

Năm 2021 là năm thứ năm Công ty chính thức đi vào hoạt động với mô hình Công ty Cổ phần, năm cuối cùng của nhiệm kỳ 2016-2021. Trong hoàn cảnh khó khăn có nhiều biến động của nền kinh tế, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cùng với toàn thể người lao động đã tập trung trí tuệ, trí lực nghiên cứu đưa ra các phương án quản lý điều hành doanh nghiệp ngày càng khoa học, luôn phát huy được tính năng động, sáng tạo và mang lại hiệu quả kinh doanh cao, qua đó đã vượt qua rất nhiều khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2021, đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế chung của Tỉnh nhà, tăng tích lũy đáng kể về cho Ngân sách Nhà nước và vốn chủ sở hữu hiện có tại Doanh nghiệp, ổn định cuộc sống, thu nhập cho 446 lao động thường xuyên và mang lại nhiều điểm tích cực khác trong suốt thời gian qua.

Các hoạt động SXKD của Công ty từng bước đã được ổn định, các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh sản phẩm hiện nay của Công ty đều có mang lại hiệu quả, các sản phẩm như cát đá các loại, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, cống bê tông ly tâm, bất động sản.... đã có uy tín và thương hiệu trên thị trường. Tuy nhiên, ngoài lĩnh vực khai thác là có khách hàng rộng khắp các tỉnh thành khu vực phía Nam thì các lĩnh vực khác còn hạn chế về thị trường chưa mở rộng ra các khu vực lân cận. Qua đó, ghi nhận có những thuận lợi và khó khăn thách thức cơ bản như sau:

- Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở ban ngành của Tỉnh trong công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp, luôn hỗ trợ, theo dõi, động viên khuyến khích Công ty ngày càng phát triển.

Công ty luôn chấp hành đúng Quy định Pháp luật trong mọi hoạt động kinh doanh và trong các mặt khác có liên quan. Luôn phát huy thế mạnh kể cả về năng lực, kinh nghiệm và tài chính, quán triệt tốt chủ trương thực hành tiết kiệm nhằm tăng năng suất, hạ giá thành. Xây dựng và duy trì thường xuyên mối quan hệ tốt với khách hàng, tạo cầu nối giữa nhà cung cấp và người tiêu dùng. Tình hình tài chính minh bạch, cân đối sử dụng tốt dòng vốn, không để xảy ra thất thoát tài sản.

Sự đoàn kết, tâm huyết trong điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, tư tưởng chính trị của người lao động được giữ vững, nhiệt tình trong công tác, có nguồn thu nhập ổn định, được hưởng quyền lợi công bằng và đầy đủ mọi chế độ theo quy định.



- Khó khăn, thách thức:

Ảnh hưởng rất lớn từ giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19 kéo dài, các công trình phải tạm ngưng triển khai thi công hoặc thi công với tiến độ chậm gây ảnh hưởng rất lớn đến sức tiêu thụ hàng hóa tại đơn vị.

Giá nhiên liệu, nguyên vật liệu không ổn định theo chiều hướng tăng liên tục làm ảnh hưởng đến giá thành đầu vào cũng như sự cạnh tranh gay gắt về giá bán sản phẩm ở nhiều mặt hàng, cơ chế thanh toán, hoa hồng,..... từ các thành phần kinh tế khác nên các đơn vị phải linh hoạt trong việc hạ giá bán sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến hiệu quả kinh doanh ở một số lĩnh vực chưa đạt theo kỳ vọng.

Một số phương tiện, trang thiết bị đã cũ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng,.. chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời với nhu cầu thực tiễn và tốc độ phát triển như hiện nay.

b- Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2021:

(Phụ lục 1 kèm theo)

c- Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2021:

(Phụ lục 2 kèm theo)

d- Đầu tư tài chính:

STT	TÊN TỔ CHỨC KINH TẾ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (Tr.đồng)	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Đầu tư vào Công ty con</b>		
1	Công ty CP Vận tải BMC-ĐT	11.100	918.000 CP
2	Công ty CP Tư Vấn Thiết kế BMC	564,8	271.700 CP
<b>II</b>	<b>Đầu tư dài hạn khác</b>		
1	Công ty CP Docimexco	1.192,4	77.170 CP

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

1/ Xác định ngành nghề:

a- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Khai thác cát; san lấp mặt bằng; mua bán vật liệu xây dựng, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, công bê tông li tâm.

- Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình công cộng.

- Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp.

- Kinh doanh bất động sản.

1400  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
Y LẬP V.  
LIÊN XÂY DỰNG  
CÔNG THAI  
ĐỒNG



b- Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Thử nghiệm cơ lý vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng xây dựng.
- Cơ khí sửa chữa.

2/ Xác định mục tiêu chính:

- Tiếp tục phát huy, duy trì sự ổn định cần thiết đã có được từ nhiều năm nay của Công ty và phần đầu chiếm ưu thế hơn nửa trong cạnh tranh đối với thị trường trong tỉnh, tiếp tục duy trì tốt với khách hàng truyền thống và thu hút nguồn khách hàng mới. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới như: cát sạch, gạch không nung, ... và đưa vào hoạt động trong năm 2022, từng bước mở rộng địa bàn hoạt động SXKD sang các tỉnh lân cận và khu vực khác.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhất phương châm của Công ty gồm:

- + Đối với các lĩnh vực hoạt động: “Uy tín - Chất lượng - An toàn”.
- + Đối với người lao động: “Nhiệt tình - Năng động - Sáng tạo - Hiệu quả”.
- + Đối với khách hàng: “Đi cùng bạn trên bước đường an cư - lạc nghiệp”.

3/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022:

*(Phụ lục 3 kèm theo)*

4/ Kế hoạch đầu tư trang thiết bị dự kiến:

*(Phụ lục 4 kèm theo)*

5/ Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án năm 2021:

*(Phụ lục 5 kèm theo)*

6/ Giải pháp thực hiện:

Năm 2022 sẽ là năm tiếp tục gặp phải rất nhiều khó khăn, thách thức cho Công ty do nhiều nguyên nhân. Vì vậy, ngoài việc tiếp tục khai thác những thuận lợi đã có được thì cần phải phòng ngừa mọi rủi ro một cách cao nhất và biết nắm bắt những cơ hội một cách tốt nhất, muốn được như thế phải thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt các Quy định Pháp luật, chủ trương chính sách của Nhà nước và của Tỉnh về mọi mặt có liên quan.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới ở nhiều lĩnh vực hoạt động để đưa vào sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu thị trường. Nắm bắt thông tin kịp thời, lắng nghe ý kiến từ việc khảo sát thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Tiếp tục giữ vững, đẩy mạnh phát triển các mặt hàng đang có lợi thế về uy tín như: Cát, đá xây dựng các loại, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, ...

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, đổi mới vào cơ sở hạ tầng và phương tiện thiết bị; Tập trung trọng tâm vào tìm hiểu và phát triển các dự án mới trong các lĩnh vực như: các cụm, khu công nghiệp, bất động sản.... Tăng cường công tác kiểm tra và giám sát

các công trình, dự án đầu tư, bảo đảm tuân thủ đúng Quy định của Pháp luật. Tập trung tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các dự án, công trình thi công đang triển khai một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất nhằm tạo nguồn vốn để tiếp tục tái đầu tư, triển khai thực hiện các dự án mới.

- Công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh cần liên tục có nhiều giải pháp, sáng kiến cải tiến nhằm nâng cao năng suất, nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; chú trọng công tác sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị để nâng cao chất lượng dịch vụ; tiết kiệm tối đa các chi phí không cần thiết nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Ban lãnh đạo công ty chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên tổ chức, cử người lao động tham gia thông qua các lớp đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, an toàn lao động nhằm thay đổi nhận thức và tầm nhìn, nâng cao khả năng chuyên môn, tạo tính chuyên nghiệp cho người lao động. Luôn khuyến khích, động viên và khen thưởng kịp thời cho những cá nhân hay tập thể có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tiếp tục chăm lo đời sống cho người lao động một cách tốt nhất.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp xin thông qua đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu hồ sơ Đại hội.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hữu Phước**





## PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Báo cáo số 12./BC-BMC ngày 18/5/2022)

Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2021: (được tính từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021)

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	KẾ HOẠCH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	TỶ LỆ THỰC HIỆN
1	2	3	5	6
<b>I</b>	<b>Kết quả SXKD năm 2021</b>			
1	Tổng doanh thu	500.000	461.994	92,40%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	100.000	85.452	85,45%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	80.000	65.504	81,88%
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>80.000</b>	<b>65.504</b>	
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển		19.621	
a	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	16.000	13.231	
	- Trích theo tỷ lệ thống nhất hàng năm	16.000	13.101	
	- Trích bổ sung thêm từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021		130	
b	Trích bổ sung từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 còn lại chưa phân phối		6.390	
2	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	12.486	10.103	
a	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động	12.000	9.826	
b	- Quỹ khen thưởng cho Viên chức quản lý	486	277	
3	Thù lao Người phụ trách quản trị Công ty	24	24	
4	Chia cổ tức cho các cổ đông	51.490	42.146	
a	- Cổ đông là Nhà nước	26.260	21.494	
b	- Cổ đông khác		20.652	
5	- Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ được chia cổ tức	13,34%	10,92%	
6	Nộp Ngân sách Nhà nước	150.000	387.478	



## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Báo cáo số 12./BC-BMC ngày 18/5/2022)

**Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2021:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
1	Cần cầu 39 ĐT-25772	8.888	Văn phòng Công ty
2	Salan Cần cầu 30 ĐT-10085	873	”
3	Máy cưa kim loại AMADA HA250 Nhật	131	Xí nghiệp Cơ khí
4	Thiết bị thử nghiệm nhựa đường	208	Trung tâm Thử nghiệm
5	Xe cuốc mới 0,25m3	755	Xí nghiệp Xây dựng
6	Xe trộn bê tông 2m3 (2 chiếc)	324	”
7	Xe Bơm cần 66H - 00814	7.618	Nhà máy Bê tông
8	Xe bồn 66H 00836	1.189	”
9	Xe bồn 66H 00834	1.189	”
10	13 khuôn công các loại	992	”
<b>TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ</b>		<b>22.167</b>	

**Bảng chữ : Hai mươi hai tỷ một trăm sáu mươi bảy triệu đồng**





### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Báo cáo số 12./BC-BMC ngày 18/5/2022)

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	GIÁ TRỊ
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>Đồng</b>	<b>386.000.000.000</b>
1	Vốn điều lệ được chia cổ tức	Đồng	385.954.000.000
2	Cổ phiếu quỹ của Công ty	Đồng	46.000.000
<b>II</b>	<b>Kế hoạch hoạt động SXKD NĂM 2022</b>		
1	Tổng doanh thu	Đồng	700.000.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	580.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	120.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	24.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	96.000.000.000
<b>III</b>	<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>96.000.000.000</b>
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (29,74% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	28.584.210.000
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	15.156.000.000
a	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động (15% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	14.400.000.000
b	- Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý Công ty	Đồng	756.000.000
3	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty	Đồng	192.000.000
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (Trích 54,22% trên lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 13,5% trên Vốn điều lệ được chia cổ tức)	Đồng	52.103.790.000
<b>IV</b>	<b>Quỹ tiền lương</b>	<b>Đồng</b>	<b>113.800.000.000</b>
1	Quỹ lương Viên chức quản lý Công ty	Đồng	6.048.000.000
2	Quỹ lương người lao động	Đồng	107.752.000.000





#### PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Báo cáo số 72./BC-BMC ngày 18/5/2022)

#### Kế hoạch đầu tư trang thiết bị năm 2022:

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN - THIẾT BỊ	ĐVT	ĐẶC ĐIỂM - CHUNG LOẠI NHÀ SẢN XUẤT	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ DỰ KIẾN ĐẦU TƯ
1	Máy mài trục	Bộ		01	200.000.000
2	Máy cắt plastma	Bộ	Công suất 150A-200A	01	200.000.000
3	Đầu tư 02 si-lô chứa xi măng và nâng cấp trạm 30m3	cái	Sức chứa 60-80 tấn khu vực Xẻo Vạt	03	1.100.000.000
4	Trạm trộn bê tông	Bộ	Công suất 60 - 90 m3/h	01	2.500.000.000
5	Xe trộn bê tông	Chiếc	Thể tích bồn 8-10m3	02	2.400.000.000
6	Tải thử PDA (3 tấn)	Tấn	Nội bộ tự thiết kế	01	120.000.000
7	Máy siêu âm dò đường hàn	máy	SONOSCREEN ST10, xuất xứ: Đức	01	300.000.000
8	Sà lan đặt cầu và cần cầu khai thác cát	Bộ	Hiệu American, Bucyrus từ 71B trở lên hoặc hiệu khác trong tự	02	14.000.000.000
9	Máy nổ	cái	Hiệu Mitsubishi, ISUZU, Cumin, Hino,... hoặc các hiệu khác công suất từ 450 đến 700 HP	08	4.000.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>24.820.000.000</b>

Bảng chữ: Hai mươi bốn tỷ tám trăm hai mươi triệu đồng.

Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác.

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này và Báo cáo đầu tư của các đơn vị, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện đầu tư phù hợp.



## PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Báo cáo số 72./BC-BMC ngày 18/5/2022)

### Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án trong năm 2022:

STT	TÊN DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ	ĐVT	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2022	GHI CHÚ
1	Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (Dự án triển khai từ 2019-2023 với tổng giá trị đầu tư là 1.266 tỷ đồng (trong đó vốn Công ty là 790 tỷ đồng))	Tỷ.đ	300	
2	Quy hoạch chi tiết, đề xuất đầu tư dự án KDC TT Cái Tàu Hạ- An Nhơn, huyện Châu Thành, Đồng Tháp	Tỷ.đ	1,28	(Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác)
3	Quy hoạch chi tiết, đề xuất đầu tư dự án TĐC đường Nguyễn Văn Tre, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	Tỷ.đ	0,75	
4	Quy hoạch phân khu Rạch Chanh – Mỹ Phú phục vụ phê duyệt QHCT TĐC đường Nguyễn Văn Tre, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp	Tỷ.đ	1,25	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>Tỷ.đ</b>	<b>303,28</b>	

**Bằng chữ: Ba trăm lẻ ba tỷ hai trăm tám mươi triệu đồng**

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện triển khai đầu tư phù hợp.